

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và dân sự trên địa bàn tỉnh

Thực hiện chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2016, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã tiến hành giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và dân sự trên địa bàn tỉnh từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2016, Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát, như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ VÀ HÌNH SỰ

A. Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án dân sự

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tiến hành giám sát trực tiếp đối với Cục thi hành án dân sự tỉnh, Chi Cục thi hành án dân sự các đơn vị: Thành phố Thanh Hóa, Hoàng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia, Như Xuân, Quan Sơn, Cẩm Thủy, Nông Cống, Thiệu Hóa và giám sát gián tiếp đối với các đơn vị còn lại, qua giám sát nhận thấy:

I. Về kết quả, ưu điểm

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự

Hơn 2 năm (2014 - 6/2016), Cơ quan Thi hành án dân sự (THADS) đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các quy định pháp luật về thi hành án dân sự, như: Luật thi hành án dân sự, Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn về thi hành án dân sự đến các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã duy trì chế độ giao ban, trực tiếp chỉ đạo giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác THADS, bảo đảm tiến độ thi hành án. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động các Chi cục THADS huyện, thị xã, thành phố. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời đối với những vụ việc thi hành án khó khăn, phức tạp, nhất là những vụ việc tồn đọng, kéo dài và các vụ việc thi hành án có giá trị tài sản lớn. Từ năm 2014 đến nay, Cục THADS tỉnh đã tiếp nhận 46 văn bản xin ý kiến chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ của các Chi cục THADS. Kết quả đã giải quyết xong 42 văn bản, đạt tỷ lệ 91%.

2. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp trong hoạt động thi hành án dân sự

Qua giám sát nhận thấy, công tác phối hợp giữa các cơ quan thi hành án với chính quyền địa phương, các cơ quan, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong công tác thi hành án dân sự có chuyển biến. Nhiều Chi cục Thi hành án dân sự đã kịp thời tham mưu cho cấp ủy, ủy ban nhân dân và ban chỉ đạo cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo việc phối hợp thực hiện công tác thi hành án dân sự. Chủ động phối hợp với các ngành có liên quan, như: Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cùng cấp và Phòng Tài chính xây dựng quy chế phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự, xác định rõ trách nhiệm của từng ngành, trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc, cụ thể: Cơ quan thi hành án dân sự phối hợp với Công an huy động lực lượng bảo vệ cưỡng chế thi hành án; các Trại giam và Trại tạm giam trong việc thu, nộp quản lý số tiền của người phải thi hành án dân sự đang chấp hành hình phạt tù; phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân cùng cấp tiến hành rà soát và đề ra biện pháp giải quyết dứt điểm đối với các bản án, quyết định tuyên không rõ, có sai sót hoặc khó thi hành.

3. Kết quả thi hành án dân sự

Cơ quan thi hành án dân sự đã thụ lý 30.710 việc, trong đó: số có điều kiện giải quyết 28.280 việc; đã giải quyết xong 24.718 việc đạt 87,4%; số chưa có điều kiện giải quyết 2.430 việc. Tổng số thụ lý về tiền là 1.069,557 tỷ đồng, trong đó: số có điều kiện giải quyết 1.001,471 tỷ đồng; đã giải quyết xong 649,979 tỷ đồng, đạt 64,9 %; số chưa có điều kiện giải quyết 68 tỷ đồng. Việc xét miễn, giảm thi hành án dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các cơ quan thi hành án dân sự đã phối hợp với Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân xét miễn, giảm thi hành án được 388 việc, với số tiền là 2,216 tỷ đồng. Nâng cao hiệu lực trong việc cưỡng chế thi hành án: Công tác cưỡng chế thi hành án dân sự đảm bảo an toàn, đúng quy định của pháp luật. Các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với 155 trường hợp, trong đó: có 21 trường hợp tự nguyện thi hành; phải tổ chức cưỡng chế 134 trường hợp; đã tổ chức cưỡng chế thành công 133 việc (01 việc cưỡng chế không thành công, 02 việc hoãn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

Nhìn chung: Hơn 2 năm (2014 - 6/2016), Cơ quan thi hành án dân sự đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tích cực kiểm sát việc thi hành án dân sự, sau khi có kết luận, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp, các cơ quan thi hành án dân sự đã xây dựng kế hoạch khắc phục vi phạm, thiếu sót. Kết quả thi hành án dân sự đã góp phần bảo đảm nghiêm minh của pháp luật, tăng cường pháp chế, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; đấu tranh phòng, chống tội phạm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình.

II. Hạn chế, khuyết điểm

Tuy nhiên, công tác thi hành án dân sự của cơ quan thi hành án dân sự hai cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan còn có những hạn chế, khuyết điểm như sau:

1. Đối với Cục Thi hành án dân sự

Công tác chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ của Cục THADS đối với các Chi cục THADS cấp huyện chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém của cán bộ, chấp hành viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ dẫn đến những vi phạm yếu kém, kéo dài. Số việc và tiền tồn đọng còn lớn. Đến nay còn 2.155 việc/422, 663 tỷ đồng có điều kiện, nhưng chưa thi hành xong phải chuyển kỳ sau; không đạt chỉ tiêu giảm án tồn. Các vụ việc liên quan đến tín dụng ngân hàng có số tiền thi hành lớn, nhưng kết quả thi hành đạt thấp. Chưa chủ động, tích cực tham mưu cho Ban Chỉ đạo THADS để có biện pháp và phương hướng chỉ đạo giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc thi hành án mà người phải thi hành án là cơ quan, tổ chức xã hội hoạt động bằng ngân sách Nhà nước.

Về một số vi phạm, khuyết điểm cụ thể: Cục THADS chưa ra quyết định thi hành án đối với phần chủ động đối với 01 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; 02 quyết định đình chỉ thi hành án không có căn cứ pháp luật; 02 vi phạm trong việc ủy thác và nhận ủy thác; 21 việc Chấp hành viên chậm thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để tiếp tục tổ chức thi hành án. Việc chấp hành nguyên tắc, chế độ, thủ tục và nghiệp vụ kế toán tài chính trong hoạt động thu, chi tiền và tài sản thi hành án tại Cục THADS còn dễ xảy ra nhiều vi phạm. Có 10 dạng vi phạm về thu, chi tiền thi hành án và tài sản thi hành án, gồm: Vi phạm trong việc gửi tiết kiệm các khoản tiền thi hành án; vi phạm trong việc quản lý, sử dụng tiền thi hành án; vi phạm về việc trích nộp tiền phí thi hành án; vi phạm về việc lập phiếu thu; vi phạm trong việc khóa sổ kế toán; vi phạm về việc kiểm kê kho bảo quản vật chứng; vi phạm trong việc chưa xử lý các khoản tiền thi hành án do Trại giam chuyển về; vi phạm trong việc sử dụng biên lai thu tiền thi hành án; chậm nộp tiền thi hành án. Vi phạm về phân loại đơn, vi phạm về thời hạn giải quyết đơn.

2. Đối với Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện

- Về thực hiện trình tự, thủ tục thi hành án:

+ Việc rà soát, phân loại, xác minh, xác minh lại điều kiện thi hành án, hoãn thi hành án có lúc chưa kịp thời và thiếu chính xác. Có trường hợp người phải thi hành án có tài sản nhà và đất, thu nhập ổn định, nhưng Chi cục THADS vẫn ra quyết định chưa có điều kiện thi hành án. Một số vụ việc có điều kiện thi hành án, nhưng chưa có biện pháp tổ chức thi hành án triệt để. Từ năm 2014 đến 30/6/2016, có 45 việc đương sự có điều kiện thi hành án nhưng xếp vào việc chưa có điều kiện thi hành án; 277 việc chậm xác minh điều kiện thi hành án hoặc xác minh không thường xuyên theo quy định; 40 việc chưa tiến hành xác minh điều kiện thi hành án theo quy định của pháp luật, cụ thể: Chi cục THADS huyện Thường Xuân có 11 việc Chấp hành viên chưa tiến hành xác minh, áp dụng biện pháp tổ chức thi hành án; chưa có biện pháp định kỳ xác minh, rà soát để tổ chức thi hành án; một số biên bản xác minh điều kiện thi hành án, nội dung lập còn sơ sài, thiếu chặt chẽ, lập biên bản nhưng không có xác nhận của Trưởng thôn, không có chữ ký của người phải thi hành án, không đánh giá đầy đủ về điều kiện kinh tế, tài sản, thu nhập của người phải thi hành án; Chi cục THADS huyện Triệu Sơn cùng một thời gian, cùng 01 Chấp hành viên nhưng lập biên bản xác minh điều kiện thi hành án cho hai đối tượng ở hai địa điểm khác nhau; Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa có 25 hồ

sơ hoãn thi hành án căn cứ vào biên bản xác minh để hoãn thi hành án, nhưng hồ sơ không có biên bản xác minh, biên bản xác minh đã chỉnh sửa ngày, tháng, năm; không ghi tên đương sự được hoãn hoặc không có xác nhận của chính quyền địa phương; có 09 hồ sơ, biên bản xác minh điều kiện thi hành án được phô tô từ một bản gốc để sử dụng cho việc xác minh theo định kỳ nhưng ngày, tháng điền trong các biên bản khác nhau; Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa ra quyết định hoãn thi hành án căn cứ vào biên bản xác minh của đối tượng khác để hoãn thi hành án...

+ Việc ra quyết định thi hành án, đình chỉ, hoãn thi hành án, trả đơn có trường hợp không đúng quy định. Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp phát hiện 25 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng cơ quan thi hành án chưa ra quyết định đối với phần chủ động; 05 quyết định thi hành án cơ quan thi hành án ra không đúng nội dung bản án, không đúng thẩm quyền; 08 quyết định đình chỉ thi hành án; 75 quyết định hoãn thi hành án có vi phạm; 09 quyết định trả đơn không có căn cứ pháp luật.

- *Việc quản lý thu, chi tiền thi hành án còn để xảy ra vi phạm:*

+ Việc chấp hành pháp luật về nguyên tắc, chế độ, thủ tục và nghiệp vụ kế toán tài chính trong hoạt động thu, chi tiền và tài sản thi hành án còn để xảy ra vi phạm, như: chậm nộp tiền vào tài khoản tạm giữ Kho bạc; kế toán, thủ quỹ thi hành án không khóa sổ kế toán, khóa sổ quỹ tiền mặt theo quy định; chậm nộp tiền vào ngân sách; định kỳ hàng quý, hàng năm, Chấp hành viên không lập đầy đủ các báo cáo về thu, chi trong hoạt động thi hành án và đối chiếu với kế toán nghiệp vụ thi hành án về số tiền, tài sản thu, chi, tồn quỹ hoặc xuất tồn kho của từng quyết định thi hành án.

+ Qua công tác kiểm sát của Viện kiểm sát hai cấp tại 27 Chi cục THADS cấp huyện có 220 việc vi phạm về thu, chi tiền thi hành án; có 05 Cơ quan THADS cấp huyện vi phạm về việc không mở tài khoản phí thi hành án và trích chuyển trực tiếp tiền phí thi hành án sang quỹ hành chính theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2010/TTLT - BTC - BTP ngày 22/9/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn về chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.

3. Đối với một số cơ quan liên quan

- Một số ban chỉ đạo thi hành án dân sự cấp huyện hoạt động mang tính hình thức, chưa tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành chương trình, kế hoạch về chỉ đạo việc tổ chức phối hợp và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn.

- Một số tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện chưa nghiêm quy định về thời hạn chuyển giao bản án. Qua quá trình thực hiện công tác kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp phát hiện có 255 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, nhưng Tòa án nhân dân chậm chuyển giao cho cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp để thi hành.

- Vẫn còn có một số trường hợp Trại giam và Trại tạm giam không gửi danh sách hoặc gửi danh sách, nhưng không nêu cụ thể họ tên, địa chỉ, bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án dân sự mà người chấp hành án phải thi hành nên gây khó khăn cho Cơ quan THADS trong việc giải quyết, kết chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước đối với khoản tiền đã thu được theo quy định của pháp luật.

- Nhiều UBND xã thiếu chủ động, chưa quan tâm đúng mức đến việc thực hiện phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc thông báo thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án, áp dụng biện pháp bảo đảm cưỡng chế thi hành án và các nhiệm vụ khác về thi hành án dân sự trên địa bàn.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh còn tồn đọng 17 việc, với số tiền phải thi hành án là 11,2 tỷ đồng, đối tượng thi hành án là các cơ quan, tổ chức xã hội hoạt động bằng ngân sách nhà nước.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên là do một số nguyên nhân chủ yếu sau: Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo cơ quan thi hành án dân sự hai cấp có lúc, có việc thiếu sâu sát. Chưa xây dựng kế hoạch để khắc phục triệt để những khuyết điểm, vi phạm do Viện kiểm sát các cấp kiến nghị, kháng nghị; việc chỉ đạo, kiểm tra của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự cấp huyện một số nơi buông lỏng, hoạt động hình thức. Nhiều thành viên Ban chỉ đạo thi hành án dân sự cấp huyện chưa thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao trong công tác thi hành án dân sự. Một số cơ quan thi hành án dân sự chưa chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo thi hành án dân sự trong việc tổ chức thi hành án, nhất là tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài; năng lực, trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, Chấp hành viên còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Có tâm lý ngại va chạm, thụ động trong triển khai công việc. Việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật một số nơi chưa nghiêm, có trường hợp vi phạm, bị xử lý kỷ luật; việc chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án, nhất là của người phải thi hành án chưa cao, nhiều trường hợp cố tình chây ì, tẩu tán tài sản, thậm chí chống đối quyết liệt, gây khó khăn cho việc tổ chức thi hành án hoặc khiếu nại vượt cấp nhằm mục đích kéo dài việc thi hành án.

B. Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự

Ban pháp chế HĐND tỉnh đã tiến hành giám sát trực tiếp đối với các đơn vị: Công an, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân tỉnh; Trại tạm giam Công an tỉnh, Trại giam số 5 và Trại giam Thanh Phong; Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Thanh Hóa, Hoàng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia, Như Xuân, Quan Sơn, Cẩm Thủy, Nông Cống, Thiệu Hóa và giám sát gián tiếp đối với các đơn vị còn lại, qua giám sát nhận thấy:

I. Về kết quả, ưu điểm

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện kịp thời các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian qua, Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh và cấp huyện đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự, như: Luật thi hành án hình sự, Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, chiến sỹ và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện. Ban hành các kế hoạch kiểm tra công tác thi hành án hình sự trong lực lượng cảnh sát thi hành án hình sự - hỗ trợ

tư pháp nhằm nâng cao chất lượng thi hành án hình sự trên địa bàn toàn tỉnh, như: tổng kiểm tra rà soát, xác minh bắt áp giải người bị kết án phạt tù đang còn ngoài xã hội đủ điều kiện đi chấp hành án; kế hoạch phòng ngừa sai phạm, tiêu cực trong hoạt động thi hành án hình sự; kiểm tra công tác quản lý, giám sát người chấp hành hình phạt ngoài tù tại các xã, phường, thị trấn và người chấp hành xong án phạt tù về địa phương nơi cư trú; ban hành văn bản chỉ đạo, công an các huyện, thị xã, thành phố khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện công tác thi hành án hình sự tại địa phương.

2. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và chính quyền địa phương về thi hành án hình sự

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Cơ quan thi hành án hình sự hai cấp đã thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân cùng cấp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án hình sự; rà soát số bị án còn tại ngoại, số bị án bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ để có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Phối hợp với Tòa án nhân dân các cấp trong việc tiếp nhận bản án, quyết định thi hành án để lập thủ tục đưa người bị kết án phạt tù đến nơi chấp hành án. Lập, bàn giao hồ sơ người có quyết định chấp hành án hình sự cho UBND xã, phường, thị trấn giám sát, giáo dục. Thường xuyên phối hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, kiểm tra công tác quản lý giam, giữ nhằm phục vụ tốt cho công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan để quản lý, giáo dục người chấp hành hình phạt tại địa phương.

3. Thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, lập hồ sơ, quản lý đối tượng thi hành án hình sự

Cơ quan thi hành án hình sự hai cấp đã tiếp nhận 10.403 quyết định thi hành án hình sự của Tòa án nhân dân, trong đó: cấp tỉnh 424 và cấp huyện 9.555; tiếp nhận bản án, quyết định thi hành án phạt tù của Tòa án nhân dân; lập hồ sơ đề nghị đưa người bị kết án đi chấp hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Sau khi tiếp nhận các bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án, cơ quan thi hành án hình sự hai cấp đã tiến hành lập hồ sơ, phân loại, áp giải bị án đi chấp hành; áp giải thi hành án đối với người bị kết án đang tại ngoại; việc tạm hoãn, tạm đình chỉ được thực hiện đúng quy định.

4. Việc tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án, xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích và thi hành án tử hình

Tòa án đã ra quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù 327 bị án (các bị án được tạm đình chỉ hầu hết bị nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo) đang chấp hành án phạt tù tại các Trại giam trên địa bàn tỉnh; đã đình chỉ chấp hành án đối với 11 người bị kết án. Việc thực hiện tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án được thực hiện đúng quy định, không có trường hợp nào Viện kiểm sát kiến nghị, kháng nghị vi phạm pháp luật trong công tác hoãn, miễn, tạm đình chỉ thi hành án. Tòa án đã ra quyết định miễn thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 02 bị án (01 bệnh hiểm nghèo và 01 lập công lớn). Việc lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, xóa án tích được thực hiện bảo đảm công khai đúng quy định của pháp luật. Các ngành: ngành Viện kiểm sát, Tòa án và Cơ quan

thi hành án hình sự Công an tỉnh thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tối cao trình Hội đồng tư vấn đặc xá, xét duyệt đặc xá cho 20 phạm nhân đang chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh, 19 bị án đang được hoãn thi hành án và 2 trường hợp tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù. Giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho 15.997 lượt người bị kết án đang chấp hành án phạt tù tại các Trại giam trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý, giam giữ người bị kết án tử hình được thực hiện đúng quy định.

5. Công tác quản lý người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ và cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt

Từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2016 đã tiếp nhận, đăng ký và chuyển giao 2.838 hồ sơ án treo cho UBND cấp xã; lập danh sách đề nghị Tòa án nhân dân ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách án treo cho 156 người, cấp giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách cho 824 người. Lập và chuyển giao cho UBND cấp xã 842 hồ sơ cải tạo không giam giữ, cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù cho 461 người. Công tác quản lý, theo dõi người thi hành án treo và cải tạo không giam giữ đã được chính quyền các cấp và Cơ quan thi hành án hình sự quan tâm thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

6. Công tác quản lý tạm giữ, tạm giam và giáo dục phạm nhân tại trại tạm giam Công an tỉnh và các Trại giam thuộc Bộ công an

- Trại tạm giam Công an tỉnh đang giam giữ là 856 người bị tạm giữ, tạm giam và 01 phân trại quản lý 161 phạm nhân, trong đó: mức án từ 03 năm trở xuống là 117 phạm nhân, từ 03 năm đến 05 năm là 44 phạm nhân. Số phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong, Trại giam số 5, Trại giam Thanh Cẩm, Trại giam Thanh Lâm thuộc Bộ Công an là 10.921 phạm nhân, trong đó: tuổi vị thành niên là 28 phạm nhân; phạm nhân nữ là 1.361; mức án chung thân là 498 phạm nhân; trên 15 năm là 1.845 phạm nhân; từ 15 năm trở xuống là 8.578 phạm nhân.

- Việc tiếp nhận người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân, phân loại giam giữ, quản chế được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Các phân trại thường xuyên xây dựng kế hoạch định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra nhà giam, buồng giam, phạm nhân ra vào cổng trại, đồ của thân nhân phạm nhân qua thăm gặp để ngăn chặn tới mức thấp nhất tình trạng tiêu cực. Tổ chức tuần tra, canh gác 24/24 giờ đảm bảo tuyệt đối an toàn và giảm thiểu tối đa việc liên lạc thông cung, đưa vật cấm từ bên ngoài vào khu giam giữ. Làm tốt công tác quản lý, xử lý các trường hợp can phạm gây rối, đánh nhau gây mất trật tự trong trại.

- Việc điểm danh, điểm diện, kiểm tra, lục soát phạm nhân khi mở cửa buồng giam, phạm nhân ra vào khu giam giữ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, có sự phối hợp giám sát chặt chẽ giữa các bộ phận nghiệp vụ không để đối tượng lợi dụng sơ hở để trốn trại, vi phạm nội quy. Việc thực hiện chế độ đối với phạm nhân, như: ăn, mặc, ở, lao động, phòng bệnh, gặp thân nhân, vui chơi giải trí cơ bản thực hiện đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên phát động các phong trào thi đua trong phạm nhân, tạo môi trường lành mạnh để phạm nhân yên tâm chấp hành án phạt tù. Tình trạng phạm nhân vi phạm nội quy trại giam, xếp loại cải tạo kém năm sau giảm so với năm trước.

7. Công tác bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nơi cư trú

Đến ngày 30/6/2016 có 9.685 người chấp hành xong án phạt tù về địa phương, trong đó: 5.673 người có việc làm và 90 người tái phạm. Thực hiện Nghị định số 80/2011/NĐ - CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ về các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù, Công an tỉnh đã chủ động tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chi thị số 17/CT-UBND ngày 23/8/2013; Kế hoạch số 105/KH-BCĐ ngày 19/9/2013 của Ban chỉ đạo 138 thực hiện Chi thị số 17 về việc đẩy mạnh thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù và nhiều văn bản chỉ đạo UBND cấp huyện, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ. Tổ chức hội nghị biểu dương các mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương.

Công an các huyện, thị xã, thành phố đã tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và đề ra nhiều biện pháp, hình thức vận động các tổ chức xã hội, kinh tế, cộng đồng dân cư tham gia vào công tác tái hòa nhập cộng đồng gắn với triển khai phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Đến nay, có nhiều mô hình tái hòa nhập cộng đồng có hiệu quả, như: Công an huyện Nga Sơn tiếp tục duy trì và phát huy có hiệu quả mô hình doanh nhân với an ninh trật tự; Hội cựu chiến binh và Công an huyện Thọ Xuân xây dựng mô hình 3/1 đối với công tác quản lý, giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi ở khu dân cư...

Nhìn chung: Hơn 2 năm qua, công tác thi hành án hình sự của cơ quan thi hành án hình sự các cấp, các trại giam, trại tạm giam và các cơ quan, địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật thi hành án hình sự. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tích cực kiểm sát việc thi hành án hình sự. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thi hành án hình sự của các đơn vị đã tăng cường kỷ cương, kỷ luật và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

Tuy nhiên trong quá trình tổ chức thi hành án hình sự các cơ quan thi hành án và các cơ quan, đơn vị có liên quan còn có những hạn chế, khuyết điểm sau:

1. Đối với Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh: Chưa kịp thời chỉ đạo Trại tạm giam Công an tỉnh lập danh sách đề nghị Tổng cục VIII, Bộ Công an duyệt đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án tại các Trại giam thuộc Bộ Công an hoặc phân trại quản lý phạm nhân trong đợt II, III năm 2016 theo đúng thời hạn. Việc kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ đối với cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện chưa thường xuyên.

2. Đối với cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện:

Công tác quản lý hồ sơ người chấp hành án phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ vẫn còn sai sót, như: lập hồ sơ theo dõi chưa chặt chẽ, ghi chép, cập nhật thông tin chưa thuận lợi cho việc theo dõi tổng hợp. Trong hồ sơ không lưu bản án, biên bản giao nhận bản án, quyết định thi hành án; nhiều hồ sơ

án treo, bản cam kết chấp hành án của bị án không ghi ngày, tháng, năm lập. Việc chuyển giao hồ sơ thi hành án đối với người phải chấp hành án phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ cho UBND cấp xã để giám sát, giáo dục theo thẩm quyền còn chậm; nhiều trường hợp cơ quan thi hành án hình sự không triệu tập người chấp hành án phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ đến trụ sở Cơ quan thi hành án hình sự để ấn định thời gian có mặt tại UBND cấp xã. Có trường hợp việc áp giải bị án không kịp thời dẫn đến bị án có điều kiện để trốn, tránh thi hành án. Chưa thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn công an cấp xã trong việc giúp UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ thi hành án hình sự. Việc báo cáo thống kê về công tác thi hành án hình sự tại địa phương, yêu cầu UBND cấp xã chuyển hồ sơ để xem xét và cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ chưa được chú trọng. Việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét rút ngắn thời gian thử thách cho người được hưởng án treo cải tạo tốt chưa được quan tâm, thậm trí có nhiều nơi không thực hiện. Việc tham mưu cho chính quyền cơ sở chỉ đạo, quản lý, theo dõi đối tượng chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ còn nhiều thiếu sót, hiệu quả thấp. Việc phân công người giám sát, giáo dục, quản lý còn hình thức, trách nhiệm chưa cao, nhiều trường hợp bị án đi khỏi nơi cư trú không khai báo tạm vắng nên UBND xã, thị trấn không biết bị án đi đâu, làm gì, đi bao lâu hoặc khi biết bị án đi làm ăn xa ngoài tỉnh có địa chỉ rõ ràng, nhưng chưa yêu cầu họ đến cơ quan công an cấp xã, phường nơi họ cư trú, tạm trú để nhận xét về việc chấp hành pháp luật của họ. Một số trường hợp tiếp tục tái phạm.

3. Trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam thuộc Bộ Công an:

- **Đối với Trại tạm giam Công an tỉnh:** Có thời điểm việc lập danh sách người chấp hành án phạt tù đi chấp hành án và tổ chức đưa người đi chấp hành án phạt tù còn chậm theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Công tác quản lý phạm nhân của cán bộ, chiến sỹ chưa chặt chẽ còn những sơ hở. Vẫn còn tình trạng phạm nhân đưa đồ vật cấm vào buồng giam, khu giam, như: điện thoại di động, thuốc lào, thuốc lều tự chế, bật lửa,...vi phạm nội quy trại giam, như: đánh nhau, gây mất trật tự trong trại vẫn còn xảy ra. Cá biệt có trường hợp bỏ trốn.

- **Đối với Trại giam thuộc Bộ Công an:** Việc giáo dục thực hiện chính sách pháp luật đối với phạm nhân có lúc chưa thường xuyên, hiệu quả giáo dục thấp, tỷ lệ phạm nhân vi phạm nội quy trại giam, xếp loại cải tạo kém vẫn chiếm tỷ lệ cao. Công tác kiểm tra nhà giam, buồng giam, kiểm tra hàng, quà thăm gặp, bưu kiện, bưu phẩm có lúc thiếu chặt chẽ. Tình trạng phạm nhân vi phạm nội quy trại giam: đánh nhau, tàng trữ vật cấm, dao tự chế, đưa ma túy, điện thoại di động vào nơi giam giữ. Việc xử lý kỷ luật đối với phạm nhân có hành vi vi phạm nội quy Trại giam, như sử dụng trái phép chất ma túy chưa bảo đảm việc răn đe, giáo dục. Công tác thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn vẫn còn bị động, chủ yếu mới giải quyết được các vụ việc đã xảy ra nên hiệu quả phòng ngừa thấp. Công tác phối hợp khi giao nhận phạm nhân, đặc biệt là phạm nhân vi phạm kỷ luật giữa cán bộ quản giáo thực hiện chưa tốt, do đó có trường hợp phạm nhân vi phạm kỷ luật đã có quyết định kỷ luật, hạ loại kém sau khi chuyển đội được xếp loại trung bình.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Công tác giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng chưa được các cấp chính quyền quan tâm. Các mô hình đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng chưa được nhân rộng, chưa tạo được sự chuyển biến và có hiệu quả trong xã hội. Việc tiếp nhận, lập hồ sơ, ra quyết định phân công tổ chức, cá nhân, giám sát giáo dục người chấp hành xong án phạt tù về địa phương còn hình thức. Một số Tòa án nhân dân cấp huyện ra quyết định thi hành án và gửi bản án, quyết định cho cơ quan thi hành án hình sự, viện kiểm sát còn chậm so với quy định.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên là do một số nguyên nhân chủ yếu sau: Công tác kiểm tra, hướng dẫn hoạt động thi hành án hình sự của Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện đối với UBND cấp xã chưa thường xuyên, kịp thời. Ủy ban nhân dân cấp xã chưa thực hiện hết chức năng, nhiệm vụ trong công tác quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, nhưng được hưởng án treo và người bị phạt cải tạo không giam giữ. Năng lực trình độ của một bộ cán bộ, chiến sỹ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, cá biệt yếu về năng lực, thiếu về số lượng. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tổ tụng với Cơ quan công an và chính quyền các cấp trong công tác thi hành án hình sự ở một số địa phương chưa chặt chẽ, nhất là trong công tác quản lý các đối tượng tại ngoại, hoãn, tạm đình chỉ người chấp hành án phạt tù. Nhiều đơn vị, địa phương chưa quan tâm đến công tác thi hành án hình sự tại xã, phường, thị trấn và công tác tái hòa nhập cộng đồng. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban giám thị và các đội chuyên môn nghiệp vụ của trại giam có việc chưa chặt chẽ, thường xuyên. Một số cán bộ, chiến sỹ làm công tác quản lý giam giữ còn chủ quan trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Việc phối hợp giữa các bộ phận nghiệp vụ trong công tác quản lý, giáo dục phạm nhân có việc còn hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật, lao động cải tạo, rèn luyện của một số người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân còn kém, chưa thực sự ăn năn hối cải, vi phạm nội quy, quy chế trong thời gian tạm giữ, tạm giam.

Phần thứ hai

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để góp phần bảo đảm an ninh chính trị trật tự xã hội và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, điều hành, quản lý của chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc chấp hành pháp luật về thi hành án hình sự và dân sự, Ban Pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Cơ quan thi hành án dân sự và hình sự hai cấp, Trại tạm giam Công an tỉnh và các Trại giam thuộc Bộ Công an: Bám sát kết luận của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; kết luận của Viện kiểm sát các cấp và tình hình thực tế, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, vi phạm, phân công trách nhiệm, nội dung, yêu cầu chất lượng và thời gian hoàn thành.

2. Đối với cơ quan thi hành án hình sự

- *Đối với cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh:* Tăng cường công tác chỉ đạo nghiệp vụ và kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự đối với Trại tạm giam, Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý những vi phạm. Coi trọng công tác bồi dưỡng

nâng cao trình độ trình độ, chính trị, pháp luật, xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ thi hành án hình sự có tầm nhìn và trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thi hành án hình sự trong tình hình mới.

- *Đối với Trại tạm giam và Trại giam:* Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát phạm nhân ở trong buồng giam, ngoài hiện trường lao động, hạn chế đến mức thấp nhất số lượt phạm nhân vi phạm kỷ luật về việc đưa vật cấm vào nơi giam giữ. Kiên quyết không để xảy ra đột xuất bất ngờ, bảo đảm an toàn trại giam, trại tạm giam trong mọi tình huống. Thực hiện công tác phân loại, bình xét thi đua chặt chẽ để làm căn cứ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, đặc xá cho phạm nhân bảo đảm công bằng, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật. Quan tâm phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương cư trú.

- *Đối với Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện:* Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ công tác thi hành án hình sự theo thẩm quyền đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; chỉ đạo, kiểm tra Công an cấp xã trong việc giúp UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ thi hành án hình sự theo quy định của luật thi hành án hình sự. Thực hiện cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ đảm bảo đúng pháp luật. Rà soát số bị án trên địa bàn đủ điều kiện rút ngắn thời gian thử thách lập hồ sơ, đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện xét giảm theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đối với Cơ quan thi hành án dân sự: Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra nghiệp vụ của lãnh đạo Cục thi hành án dân sự đối với các Chi cục trực thuộc. Kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức làm công tác thi hành án dân sự, quan tâm những đơn vị còn nhiều hạn chế, yếu kém. Thường xuyên tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, chấp hành viên. Kiên quyết tổ chức cưỡng chế thi hành đối với các trường hợp có điều kiện nhưng chây ì, chống đối không chịu thi hành án. Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án, bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền và Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự trong việc chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện công tác thi hành án dân sự, nhất là những việc còn tồn đọng nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm, những việc người phải thi hành án là các cơ quan, tổ chức xã hội hoạt động bằng ngân sách nhà nước.

4. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh: Tòa án nhân dân thực hiện việc chuyển giao kịp thời, đầy đủ các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật để thi hành án. Tích cực hơn nữa trong việc phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành án dân sự, nhất là các trường hợp do bản án tuyên không rõ hoặc có nhiều ý kiến, quan điểm khác nhau trong quá trình tổ chức thi hành án. Tăng cường công tác kiểm tra đối với Tòa án nhân dân cấp huyện trong công tác thi hành án hình sự, nhất là việc hoãn, đình chỉ thi hành án. Đối với hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giáo dục tại xã, phường, Tòa án cần hướng dẫn, giải thích về quyền và nghĩa vụ trong thi hành án để các đối tượng chấp hành đúng quy định của pháp luật.

5. Đối với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát cấp huyện trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự. Kịp thời

phát hiện kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm trong công tác thi hành án dân sự. Định kỳ và đột xuất kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc thi hành án hình sự của cơ quan thi hành án hình sự hai cấp, các cơ quan, tổ chức được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự. Thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc đề nghị xét hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ, xét miễn, giảm thời hạn chấp hành án.

6. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh: Đề nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo UBND và Ban chỉ đạo thi hành án dân sự cấp huyện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Đồng thời có biện pháp nhắc nhở, uốn nắn với những địa phương buông lỏng quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc thi hành án phức tạp còn tồn đọng và những việc mà người phải thi hành án là cơ quan, tổ chức xã hội hoạt động bằng ngân sách nhà nước. Hỗ trợ đầu tư kinh phí xây dựng nhà tạm giữ theo đúng quy mô giam giữ của Bộ Công an cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

7. Đối với Hội đồng nhân dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Đề nghị Thường trực HĐND và Ban Pháp chế HĐND các huyện, thị xã, thành phố, xây dựng kế hoạch giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và dân sự. Tăng cường chỉ đạo hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự cấp huyện, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong việc tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện pháp luật về thi hành án dân sự, nhất là trong việc tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ, việc phức tạp trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện pháp luật chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và dân sự trên địa bàn tỉnh. Ban pháp chế kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PCHĐND tỉnh.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



Trần Quang Đăng